

Giải pháp thúc đẩy động lực học tiếng Anh của sinh viên tại Trường cao đẳng Việt-Đức Nghệ An

Hoa Cúc Hương*; Nguyễn Văn Hạnh**; Cao Trường***;

*ThS. P. Trưởng khoa KHCB; ** ThS. Trưởng phòng TC_HC; ***ThS. P. Trưởng phòng KT-ĐBCL

Trường cao đẳng Việt Đức Nghệ An

Received: 6/11/2023; Accepted: 16/12/2023; Published: 28/12/2023

Abstract: It is the fact that learners' motivation plays a significant role in the success of second language teaching in general and in the E-learning project and Learn at Vietnam-Germany college of Nghe An (VDC) in particular. Learners' motivation, however, is a complex and multifaceted construct. As a result, this study is conducted to explore the main body of literature on learners' motivation in the context of blended learning. It also aims to discuss the different types of motivation, some factors that affect learners' motivation; accordingly, the writers suggest some solutions in order to generate and maintain motivation for non-English majored students in the E-learning project and Learn at Vietnam-Germany college of Nghe An (VDC)

Keywords: Motivation, different types of motivation, influential factors, solution, blended learning. Trường cao đẳng Việt-Đức Nghệ An

1. Đặt vấn đề

Ngày nay, cùng với sự bùng nổ của công nghệ thông tin (CNTT), toàn cầu hóa về CNTT và ngoại ngữ, giáo dục đang dần thay đổi về phương pháp cũng như cách tiếp cận để đáp ứng với nhu cầu của người học trong tình hình mới. “Học kết hợp” (Blended-learning) đang trở thành xu hướng của hiện tại và tương lai vì những hiệu quả nó mang đến cho người học. Tuy nhiên, nó cũng mang đến nhiều khó khăn, thách thức vì đó là một hướng tiếp cận mới.

Hiện nay chủ trương của Nhà nước ta đang tập trung nâng cao chất lượng học ngoại ngữ cho HSSV học nghề và tạo động lực cho HSSV phát triển kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Anh. Trong quá trình sử dụng các phương pháp dạy học (PPDH) tại Trường CĐ Việt-Đức Nghệ An, SV sẽ phải chủ động tự học những kiến thức về từ vựng, ngữ pháp và luyện tập các kỹ năng nghe, đọc, viết trên trang học trực tuyến của nhà trường (E-learning) trước mỗi buổi học trên lớp với GV để luyện tập kỹ năng nói. Việc học kết hợp này chỉ thực sự thành công khi người học có động cơ và động lực học tập (ĐLHT). Vì vậy, bài viết tìm hiểu về động lực trong việc học ngôn ngữ thứ hai, các loại động lực khác nhau, các yếu tố ảnh hưởng đến động lực của người học và đề xuất một số giải pháp để tạo ra và duy trì động lực cho SV nhà trường trong quá trình dạy và học Tiếng Anh.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Một số khái niệm

2.1.1. Động lực học tập (ĐLHT): được định nghĩa là “một số loại động lực bên trong thúc đẩy ai đó làm mọi thứ để đạt được điều gì đó”. Các loại động lực: bao gồm hai loại: động lực bên trong (ĐLBT) và động lực bên ngoài (ĐLNG).

ĐLBT là những nhân tố bên trong của người học thúc đẩy họ hoàn thành nhiệm vụ và nó bắt nguồn từ sự thỏa mãn, yêu thích công việc mà họ đang làm, từ sự hưng phấn, thích thú khi học tập. ĐLBN là những yếu tố bên ngoài tác động đến hành động của người học.

2.1.2. Động cơ học tập (ĐCHT): khác nhau sẽ làm cho người học có cách tiếp cận với hoạt động học tập khác nhau và làm cho khả năng của họ cũng sẽ khác nhau. Điều này có nghĩa là có sự khác biệt đáng kể về khả năng học tập của người có ĐCHT rõ ràng và người không có ĐCHT. Người có ĐCHT đúng đắn sẽ chủ động hơn trong học tập, thi cử trung thực hơn, và họ quan tâm đến kỹ năng học và tự học, trau dồi các kỹ năng cần thiết cho tương lai của người học. Như vậy, ĐCHT có vai trò quan trọng trong việc định hướng, kích thích hoạt động học tập của người học.

2.2. Các yếu tố ảnh hưởng đến động lực học tập:

Có năm yếu tố chính ảnh hưởng đến ĐLHT của SV là: GV, SV, nội dung của khóa học, PPDH và môi trường học tập (MHTT) gồm: 1. GV là nhân tố chính tạo ra sự thích thú với môn học. 2. Học sinh - SV (HSSV): Có một sự liên quan mật thiết giữa thái độ

tích cực và động lực của người học trong sự thành công của việc học; 3.Nội dung khóa học (NDKH): phải đáp ứng được các nhu cầu này của SV. Nội dung khóa học phải phù hợp, xác đáng và hữu ích với cuộc sống của họ; 4.Phương pháp giảng dạy (PPGD): Bất cứ khi nào người học cảm thấy chán với phương pháp của giáo viên, họ sẽ mất hoặc giảm động lực học tập; 5. Môi trường học tập (MTHT): là các yếu tố tác động đến quá trình học tập của SV gồm môi trường vật chất (MTVC) và môi trường tinh thần (MTTT).

MTVC là không gian diễn ra quá trình dạy học gồm có đồ dùng dạy học như bảng, bàn ghế, sách vở, nhiệt độ ánh sáng, âm thanh, Internet,...MTTT là mối quan hệ giữa GV với HS, HS với HS, giữa nhà trường - gia đình - xã hội, tâm lý, phong cách của GV trong môi trường lớp.

Phương pháp và kết quả nghiên cứu

2.3.1 Phương pháp nghiên cứu: Trong nghiên cứu này, dữ liệu được thu thập từ bảng khảo sát dành cho SV. Tác giả khảo sát thiết kế 9 ý hỏi nhằm mục đích tìm ra các yếu tố ảnh hưởng đến ĐLH Tiếng Anh của SV. Khảo sát 300 SV vào tuần thứ 8 của học kỳ 2 năm học 2022 - 2023.

2.3.2.Kết quả nghiên cứu

-Mức độ ảnh hưởng của các yếu tố đến ĐLH Tiếng Anh của SV trong bối cảnh học kết hợp trực tuyến và học trên lớp

Kết quả khảo sát cho thấy, HSSV đánh giá cao vai trò của GV đến ĐLH Tiếng Anh của SV trong bối cảnh học kết hợp trực tuyến và học trên lớp. Cụ thể, yếu tố PPGD của GV chiếm tỉ lệ cao nhất là 87%. Trong khi đó, chỉ kém 1%, xếp ở vị trí thứ hai là nội dung khóa học (nguồn học liệu online, giáo trình học trên lớp) đáp ứng nhu cầu của xã hội (86%). Vị trí thứ ba là việc GV thường xuyên trao đổi về trải nghiệm học tập, phản hồi về sự tiến bộ, điểm cần cải thiện của HSSV và những khó khăn HSSV gặp khi học chương trình kết hợp trực tuyến và học trên lớp (84%). Tiếp theo, 81% SV cho rằng GV giúp HSSV lập mục tiêu học tập vừa sức rất ảnh hưởng đến ĐLH của HSSV. Như vậy, có thể nói rằng, ngoại trừ yếu tố chiếm vị trí thứ 2 (*nội dung khóa học*) thì 3 trên 4 yếu tố đều liên quan đến GV.

Có trên 2/3 số SV được hỏi cho rằng nhận thức, ý chí của bản thân cũng đóng một vai trò quan trọng trong việc ảnh hưởng đến ĐLH tiếng Anh của chính HSSV (67%). Liên quan đến ý hỏi thứ 7 (CSVC đáp ứng cho việc học kết hợp - điều kiện mạng Internet, điều kiện lớp học như máy chiếu, nhiệt độ, âm thanh, ánh sáng, bàn ghế...) và ý hỏi thứ 8 (Môi trường tinh thần - mối quan hệ giữa GV và HSSV, giữa HSSV

với HSSV, nhà trường - gia đình - xã hội, các yếu tố tâm lý.), HSSV đánh giá hai yếu tố này là bằng nhau, đều chiếm quá nửa số lượng SV được hỏi (53%).

Ngược lại, khi được hỏi về các hoạt động ngoài lớp học (hoạt động câu lạc bộ Tiếng Anh) và phần thưởng, sự khích lệ, hình phạt của GV thì có ít HSSV cho rằng hai yếu tố này có ảnh hưởng lớn đến động lực học Tiếng Anh của họ. Cụ thể là hai yếu tố này chỉ chiếm tỉ lệ lần lượt là 18% và 13%.

Thực trạng dạy và học tiếng Anh tại Trường CĐ Việt-Đức Nghệ An

*** Thuận lợi:**

- Nhà trường trang bị tương đối đầy đủ các phòng chức năng, 100% các lớp học được đầu tư máy chiếu với phương châm đổi mới PPDH, có sự linh hoạt trong việc xếp lớp và ổn định sĩ số nhỏ trong các lớp Tiếng Anh.

- BGH nhà trường quyết tâm trong giảng dạy HS-SV môn Tiếng Anh,

- Đội ngũ CB - GV đạt trình độ phù hợp; đa số nhiệt tình tâm huyết, yêu nghề.

*** Khó khăn:**

- Chất lượng đầu vào hàng năm của trường thường quá thấp.

- Môi trường học tiếng Anh đã có nhưng chưa tạo được ĐLH cho HSSV và đang còn hạn chế

- Đa số HS vùng cao điều kiện học tập còn gặp nhiều khó khăn. Ngôn ngữ sử dụng chủ yếu là tiếng vùng miền

- Một số SV ít quan tâm đến môn học này cho công việc sau này.

- Qua tham khảo ý kiến, kết quả của HS-SV chưa đạt mức độ cao vì nhiều nguyên nhân khác nhau trong đó ngay bản thân tiếng Anh là môn học kỹ năng, nếu SV không tập trung học, hoặc không chú ý sẽ ảnh hưởng đến kết quả. Kỹ năng nghe, nói là một kỹ năng khó, nếu SV không chú ý, không tập nghe và luyện nói trước ở nhà thì kết quả sẽ kém, tạo tâm lý chung SV sợ học môn tiếng Anh và từ đó SV cảm thấy không hứng thú học.

- Thời lượng học trên lớp rất ít, cụ thể là 90 tiết đối với Hệ Trung cấp, 120 tiết đối với hệ Cao đẳng, .

2.4. Một số giải pháp tăng cường ĐLH tiếng Anh cho SV tại trường CĐ Việt-Đức Nghệ An

2.4.1. Bồi dưỡng PPGD cho đội ngũ GV: Giải pháp này rất quan trọng và cần thiết. Bởi vì GV đóng vai trò trung tâm trong quá trình giảng dạy và GV cũng là yếu tố ảnh hưởng đến động lực học tập của người học. GV đóng vai trọng trong việc hướng dẫn, giám sát quá trình học, tương tác để biết những khó khăn trong quá trình học trực tuyến của SV, từ đó đưa ra

những phản hồi, giúp đỡ kịp thời. GV cũng chính là nhân tố tạo cho người học sự thích thú với môn học. GV phải không ngừng học tập, nâng cao trình độ chuyên môn trong lĩnh vực mà mình giảng dạy bằng việc tham gia các khóa đào tạo ngắn hạn, dài hạn hoặc các buổi tập huấn trong ngành để nắm bắt những thay đổi trong lĩnh vực của mình. GV nắm bắt mật bằng trình độ của người học trong lớp để sử dụng các PP và nội dung giảng dạy phù hợp.

GV đổi mới PPGD theo hướng tăng cường sự chủ động học tập của người học cũng cần được quan tâm để kích thích khả năng tìm tòi, học hỏi, và nghiên cứu, cũng như kỹ năng phát hiện và giải quyết vấn đề trong cuộc sống bởi vì sự hứng thú trong học tập luôn có tác động tích cực đến ĐLHT của người học.

2.4.2. Đổi mới nội dung khóa học

Đây là giải pháp cốt lõi không thể bỏ qua. Nội dung khóa học bao gồm nguồn học liệu và giáo trình học trên lớp của SV. Để tạo động lực cho người học, GV cần đảm bảo hai nguồn tài liệu này phù hợp và vừa sức với người học. Sau mỗi khóa học, các GV cần khảo sát lấy ý kiến từ người học về các nguồn học liệu để biết độ phù hợp của giáo trình về mặt nội dung, mục tiêu về ngôn ngữ, sự tương thích về trình độ của người học và độ khó của giáo trình; từ đó, có những điều chỉnh phù hợp mang tính cập nhật về nội dung và đáp ứng nhu cầu của người học.

Nghiên cứu xây dựng CTĐT phù hợp với nhu cầu xã hội là đòi hỏi quan trọng mà cơ sở giáo dục cần phải quan tâm. CTĐT của một ngành phải có sự gắn kết định hướng nghề nghiệp mà ngành đó đào tạo; điều này sẽ giúp SV có ĐLHT đúng đắn trong việc trang bị những kỹ năng và kiến thức trong quá trình học tập trước khi tốt nghiệp. Nhà trường và khoa nên đẩy mạnh hơn nữa tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề, giao lưu giữa các doanh nghiệp, GV và SV của khoa.

2.4.3. Cải thiện MTHT và CSVC

Đây là giải pháp cần thiết đối với các nhà trường trong dạy học tiếng Anh. Trong bối cảnh học tập kết hợp, MTVC, để thúc đẩy động lực của người học thì cần tạo ra một MTHT có đầy đủ các điều kiện vật chất như hệ thống phòng học với các trang thiết bị hiện đại, hệ thống mạng đảm bảo cho dạy và học được diễn ra một cách an toàn, hiệu quả. Hệ thống hỗ trợ trực tuyến cho SV cần được đảm bảo xuyên suốt, đưa ra trợ giúp kịp thời cho SV khi họ gặp các vấn đề về kỹ thuật.

MTTT, GV cần rút ngắn khoảng cách giữa GV và SV bằng cách thân thiện, khoan dung và không tạo ra bầu không khí căng thẳng trong lớp học. GV

cần tạo ra một MTHT an toàn, thoải mái mà ở đó SV được là chính mình, có thể thử thách chính mình, có thể mạnh dạn bày tỏ quan điểm, ý kiến cá nhân nhân mà không phải lo lắng về sự phản đối hay chỉ trích từ phía GV và SV.

3. Kết luận

Động lực là một trong những yếu tố then chốt nhất quyết định sự thành công trong học Tiếng Anh. Động lực giúp SV nâng cao tinh thần tự giác và hứng thú học tập để đạt được mục tiêu mong muốn. Có thể nói, động lực nội tại là ĐLBТ thúc đẩy người học Tiếng Anh hiệu quả. Nếu không có động lực người học sẽ không có đam mê, không có ý chí phấn đấu hay nỗ lực trong việc học, do đó không học tốt được. Hơn nữa, thái độ của người học với một ngôn ngữ cụ thể có thể là hứng thú hoặc không hứng thú. Trong trường hợp này, một số sv có thể không hứng thú đối với tiếng Anh nhưng lại mong muốn sử dụng thành thạo ngôn ngữ này để trở nên nổi bật hơn những người khác trong cộng đồng. Vì vậy, cần chú ý đến ĐLBТ trong học Tiếng Anh. Đồng thời, cũng cần xem xét ĐLBН, chẳng hạn như sự kích lệ, mong muốn từ cha mẹ hoặc từ GV. Mặc dù loại động lực này không ổn định và hay thay đổi, tuy nhiên, có rất nhiều phương pháp để cải thiện tình trạng sv không có ĐLH Tiếng Anh được một số nhà nghiên cứu đưa ra và các nhà nghiên cứu trong tương lai nên làm sáng tỏ hơn vấn đề này ở nhiều khía cạnh và góc độ khác nhau.

Một trong những điều quan trọng nhất đó là ĐLHT của người học. Đây là yếu tố then chốt quyết định thái độ và KQHT của người học.

Tài liệu tham khảo

- 1.. Alderman M. K., 1999. *Motivation for Achievement: Possibilities for Teaching and Learning*.
- 2.Bomia L., Beluzo L., Demeester D., Elander K., Johnson M., Sheldon B., 1997. *The Impacts of Teaching Strategies on Intrinsic Motivationa*. Champaign IL: Eric Clearinghouse on Elementary and Early childhood Education.
3. Brown H. D., 1994. *Principles of Language Learning and Teaching*. New Jersey: Prentice Hall Regents.
- 4.Carreira J. M., 2005. *New Framework of Intrinsic/Extrinsic and Integrative/ Instrumental Motivation in Second Language Acquisition*. The Keiai Journal of International Studies, No. 16.
- 5.Dornyei Z., 2001. *Motivational Strategies in the Language Classroom*. Cambridge University Press.